TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2026/HS-ST
Ngày: 05-3-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Khanh;

Ông Vương Tấn Độ.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thanh Hương – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoài Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2026; tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2026/HSST ngày 05 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Bùi Q M (tên gọi khác: T), sinh năm 19xx tại: A.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số yy/yy, đường B, phường C, tỉnh A; nơi cư trú: số xx/xx, đường D, phường E, Thành phố H, nghề nghiệp: tự do, trình độ học vấn: 12/12, dân tộc: kinh, giới tính: nam, quốc tịch: Việt Nam, con ông Bùi V C1 và bà Nguyễn T1 B1; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2025. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31/5/2025, Bùi Q M liên hệ với đối tượng nam trên mạng xã hội (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 1.000.000 đồng ma túy, người này hẹn giao ma túy tại trước địa chỉ số ab/c, đường D, phường E, Thành phố H. Sau khi nhận

được ma túy, M mang về phòng trọ số X, nhà trọ số xx/xx, đường D, phường E, Thành phố H sử dụng.

Đến ngày 02/6/2025, Huỳnh T2 B2 (là bạn của M) liên hệ với M hỏi mua ma túy, M đồng ý bán lại cho B2 với giá 500.000 đồng và hẹn giao túy tại số xy/z, đường D, phường E, Thành phố H; sau khi mua ma túy Huỳnh T2 B2 mang về phòng trọ không số, nhà trọ số xx, đường D1, phường E, Thành phố H sử dụng.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 03/7/2025, khi B2 đang đi đến trước số xxx/xx/x, đường L, phường E, Thành phố H thì bị Công an phường E phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên test nhanh ma túy cho kết quả thể hiện B2 dương tính với ma túy loại Methamphetamine nên đưa về trụ sở làm việc.

Đến ngày 07/7/2025, qua truy xét Cơ quan điều tra đã tiến hành ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Q M tại phòng trọ số X, nhà trọ số xx/xx, đường D, phường E, Thành phố H thu giữ được 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý; 01 gói nylon có chứa tinh thể; 01 gói nilon có bám dính bột; 01 ống thủy tinh dính tinh thể nên đưa về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Q M đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán và tàng trữ ma túy như nêu trên.

Cáo trạng số 173/CT-VKSKV9 ngày 30/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 –Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Bùi Q M (có lý lịch nêu trên) ra trước Tòa án nhân dân khu vực 9 –Thành phố Hồ Chí Minhinh để xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và 'Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Q M đã khai nhận toàn bộ hành vi Mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Q M:

+ Mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Mức án từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025.

+ Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt cho 02 tội đối với bị cáo là từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Bị cáo không tranh luận và không bào chữa về hành vi phạm tội của mình. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 –Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Q M phù hợp với Biên bản làm việc (kiểm tra), lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Ngày 31/5/2025, Bùi Q M mua 1.000.000 đồng ma túy của đối tượng trên mạng xã hội (không rõ nhân thân, lai lịch) mang về phòng trọ số X, nhà trọ số xx/xx, đường D, phường E, Thành phố H sử dụng; đến ngày 02/6/2025, khi được Huỳnh T2 B2 hỏi mua ma túy thì M đã bán lại cho B2 500.000 đồng; cả hai hẹn giao ma túy tại số xy/z, đường D, phường E, Thành phố H.

Ngày 07/7/2025, khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Q M tại phòng trọ số X, nhà trọ số xx/xx, đường D, phường E, Thành phố H; Cơ quan điều tra thu giữ được 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý; 01 gói nylon có chất tinh thể; 01 gói nilon có bám dính bột; 01 ống thủy tinh dính tinh thể.

Kết luận giám định 409/KL-KTHS ngày 15/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, thể hiện:

- Tinh thể được ký hiệu mẫu m1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma tuý ở thể rắn, có khối lượng 0,6370 gam, loại Methamphetamine.

- Bột được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, không xác định được khối lượng do mẫu quá ít, loại Methamphetamine.

- Tinh thể được ký hiệu mẫu m3 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1493 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và 'Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025.

[3] Bị cáo đã có hành vi mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy là chất gây nghiện, độc hại do Nhà nước độc quyền quản lý đồng thời nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, tổ chức sử dụng, mua bán, vận chuyển trái phép. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo mang tính liều lĩnh, xem thường pháp luật, nguy hiểm cho xã hội, làm lan tràn sự nghiện ngập trong đời sống cộng đồng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình đồng thời phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra; như vậy mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo, đồng thời đảm bảo phòng ngừa chung cho những hành vi tương tự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý khoản thu lợi bất chính: xét, bị cáo đã bán 500.000 đồng ma túy cho B2 do đó cần buộc bị cáo nộp lại số tiền này để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề tự do, không có thu nhập ổn định, đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với nam thanh niên (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục truy xét, khi nào phát hiện sẽ xử lý sau.

Đối với Huỳnh T2 B2 đã mua ma túy của bị cáo về sử dụng, do số lượng thu giữ chưa đủ trọng lượng để xử lý về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở. Công an phường E đã đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong bên trong có ma túy sau giám định, bên ngoài có chữ ký Điều tra viên và Giám định viên; đây là chất cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 khay đan bằng nhựa; 01 hộp hình chữ nhật không có nắp đậy; 02 bật lửa đã qua sử dụng; 01 bình thủy tinh có hai lỗ cắm; 01 ống hút được bịt kín một đầu; 01 ống hút; 01 ống hút nhựa một đầu có gắn ống thủy tinh và một đầu gắn ống nhựa màu đen; 02 cây mồi lửa (tim điều chỉnh lửa) đã qua sử dụng; đây là dụng cụ sử dụng ma túy; xét tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Xiaomi 14T Pro, màu bạc, số Imei xxxxxxxxxxxx xxx/xx, sim số xxxxxxxxxx thu giữ của Bùi Q M; bị cáo sử dụng điện thoại để liên lạc mua bán ma túy; xét tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025; khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điều 55; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

1.1 Tuyên bố bị cáo Bùi Q M phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.2 Xử phạt bị cáo Bùi Q M:

+ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ 03 (ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Tổng hợp hình phạt của 02 (hai) tội danh buộc bị cáo phải chấp hành là 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2025.

Buộc bị cáo nộp 500.000 (năm trăm nghìn) đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) Gói niêm phong bên trong có 01 gói nilong chứa chất tinh thể, 01 gói nilong có bám dính bột, 01 ống thủy tinh;

01 (một) Khay đan bằng nhựa;

01 (một) Hộp giấy hình chữ nhật không có nắp đậy;

02 (hai) Bật lửa đã qua sử dụng;

01 (một) Bình thủy tinh có hai lỗ cắm;

01 (một) Ống hút được bịt kín một đầu;

01 (một) Ống hút;

01 (một) Ống nhựa một đầu có gắn ống thủy tinh một đầu gắn ống nhựa màu đen;

02 (hai) Cây mồi lửa (tim điều chỉnh lửa) đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 Điện thoại di động Xiaomi 14T Pro, màu bạc, IMEI xxxxxxxxxxxx xxx/xx, trong điện thoại sử dụng sim xxxxxxxxxx, đã qua sử dụng.

Số vật chứng trên hiện do Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số PNK26/9-97BT ngày 30/12/2025.

3/ Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Bùi Q M phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025: bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Sở tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 9 – TP.HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Phòng PV06 - Công an TP. HCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Thái